

NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC TRONG MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP SỐ

Đinh Thị Thùy Dương
Trường Tiểu học Dịch Vọng B, Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết phân tích vai trò của năng lực tự học đối với học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số và triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Môi trường học tập số mang lại nhiều cơ hội tiếp cận học liệu đa dạng và tăng cường tương tác, song cũng đặt ra thách thức về kỹ năng tự học, quản lý thời gian và sử dụng công nghệ an toàn của học sinh. Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn dạy học, bài viết đề xuất một số biện pháp như thiết kế nhiệm vụ học tập định hướng tự học, hướng dẫn khai thác học liệu số, tổ chức dạy học kết hợp, xây dựng công cụ tự đánh giá, tăng cường phối hợp với phụ huynh và bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên. Các giải pháp nhằm phát huy vai trò của công nghệ như một công cụ hỗ trợ, góp phần hình thành năng lực tự học và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh tiểu học.

Từ khóa: năng lực tự học; học sinh tiểu học; môi trường học tập số; học liệu số; Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

ENHANCING SELF-LEARNING ABILITIES OF PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN A DIGITAL LEARNING ENVIRONMENT

Abstract: This article analyzes the role of self-learning abilities for primary school students in the context of digital transformation and the implementation of the 2018 General Education Program. The digital learning environment offers many opportunities to access diverse learning materials and enhance interaction, but also poses challenges regarding students' self-learning skills, time management, and safe use of technology. Based on theoretical and practical analysis of teaching, the article proposes several measures such as designing self-learning-oriented learning tasks, guiding the exploitation of digital learning materials, organizing blended learning, developing self-assessment tools, strengthening cooperation with parents, and fostering digital skills for teachers. Solutions aimed at promoting the role of technology as a supporting tool, contributing to the formation of self-learning capacity and the development of qualities and competencies for primary school students.

Keywords: self-learning capacity; primary school students; digital learning environment; digital learning materials; 2018 General Education Program.

Nhận bài: 25/04/2026

Phản biện: 22/05/2026

Duyệt đăng: 26/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục phổ thông Việt Nam đang chuyển từ tiếp cận nội dung sang phát triển phẩm chất và năng lực người học, trong đó năng lực tự học giữ vai trò quan trọng, đặc biệt ở cấp tiểu học – giai đoạn hình thành nền tảng thói quen và phương pháp học tập. Trong bối cảnh chuyển đổi số, học sinh có nhiều cơ hội tiếp cận học liệu và hình thức học tập đa dạng, nhưng cũng đối mặt với hạn chế về kỹ năng tự học và sử dụng công nghệ. Thực tiễn cho thấy năng lực tự học của học sinh tiểu học còn phụ thuộc nhiều vào giáo viên và phụ huynh. Vì vậy, cần có những định hướng và biện pháp phù hợp nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh trong môi trường học tập số.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về năng lực tự học của học sinh tiểu học trong môi trường học tập số

Năng lực tự học có thể hiểu là khả năng người học chủ động xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung và phương pháp học tập, thực hiện nhiệm vụ, tìm kiếm sự hỗ trợ phù hợp, tự kiểm tra kết quả và điều chỉnh hoạt động học để đạt mục tiêu đã đặt ra. Năng lực này không đồng nhất với việc

học một mình hoặc học không có giáo viên. Đối với học sinh tiểu học, tự học cần được hiểu là quá trình được tổ chức, định hướng và hỗ trợ phù hợp, trong đó học sinh từng bước hình thành thói quen tự chuẩn bị, tự thực hiện, tự phản hồi và tự chịu trách nhiệm ở mức độ phù hợp với lứa tuổi.

Các nghiên cứu về học tập tự điều chỉnh cho thấy người học hiệu quả thường biết đặt mục tiêu, lập kế hoạch, theo dõi tiến trình, sử dụng chiến lược học tập và đánh giá kết quả. Tuy nhiên, học sinh tiểu học chưa thể thực hiện đầy đủ các thao tác đó một cách độc lập. Các em cần được giáo viên hướng dẫn bằng nhiệm vụ cụ thể, công cụ hỗ trợ rõ ràng, tiêu chí đánh giá dễ hiểu và phản hồi kịp thời. Vì vậy, phát triển năng lực tự học ở cấp tiểu học phải đi từ những hành vi học tập nhỏ: chuẩn bị đồ dùng, đọc yêu cầu, lựa chọn học liệu, hoàn thành phiếu học tập, kiểm tra lại câu trả lời, chia sẻ cách làm và rút kinh nghiệm sau hoạt động.

Môi trường học tập số là không gian học tập có sự hỗ trợ của công nghệ, học liệu số, thiết bị số và các nền tảng tương tác. Môi trường này có thể bao gồm bài giảng điện tử, video học tập, kho học liệu

trực tuyến, phần mềm luyện tập, hệ thống giao nhiệm vụ, lớp học trực tuyến, trò chơi giáo dục và các công cụ hỗ trợ đánh giá. Trong dạy học tiểu học, môi trường số không thay thế lớp học trực tiếp mà cần được tích hợp hợp lý để mở rộng trải nghiệm học tập, tăng cơ hội luyện tập và hỗ trợ học sinh tiếp cận tri thức bằng nhiều con đường khác nhau.

Khi đặt trong môi trường học tập số, năng lực tự học của học sinh tiểu học có một số biểu hiện cụ thể. Thứ nhất, học sinh biết tiếp nhận nhiệm vụ học tập qua nhiều hình thức, hiểu yêu cầu cần thực hiện và xác định sản phẩm cần hoàn thành. Thứ hai, học sinh biết khai thác học liệu số ở mức độ phù hợp, chẳng hạn xem video hướng dẫn, đọc học liệu ngắn, sử dụng hình ảnh, sơ đồ hoặc bài luyện tập trực tuyến. Thứ ba, học sinh biết quản lý thời gian và tiến trình học tập với sự hỗ trợ của giáo viên, phụ huynh hoặc công cụ nhắc việc. Thứ tư, học sinh biết tự kiểm tra kết quả, đối chiếu với tiêu chí đơn giản và điều chỉnh lỗi sai. Thứ năm, học sinh có thái độ học tập tích cực, biết sử dụng công nghệ an toàn, đúng mục đích và có trách nhiệm.

Như vậy, phát triển năng lực tự học trong môi trường học tập số không chỉ là dạy học sinh sử dụng thiết bị hay phần mềm. Cốt lõi của vấn đề là giúp học sinh hình thành phương pháp học tập chủ động, biết sử dụng nguồn lực số để phục vụ mục tiêu học tập và biết tự điều chỉnh hành vi học tập. Công nghệ chỉ có giá trị giáo dục khi được đặt trong thiết kế sư phạm phù hợp, có mục tiêu rõ ràng và có sự hỗ trợ của giáo viên.

2.2. Một số vấn đề thực tiễn trong phát triển năng lực tự học của học sinh tiểu học

Trong những năm gần đây, các trường tiểu học đã quan tâm nhiều hơn đến ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học. Giáo viên sử dụng bài giảng điện tử, học liệu trực tuyến, phần mềm kiểm tra, nền tảng giao bài và các công cụ tương tác để tăng hứng thú cho học sinh. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển năng lực tự học, bởi học sinh có thêm cơ hội tiếp cận nguồn học liệu phong phú, luyện tập cá nhân và nhận phản hồi sau hoạt động học.

Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy việc phát triển năng lực tự học trong môi trường số còn gặp một số khó khăn. Về phía học sinh, đặc điểm lứa tuổi tiểu học khiến các em dễ bị thu hút bởi hình ảnh, âm thanh, trò chơi và các yếu tố giải trí của thiết bị số. Khả năng tập trung, phân biệt thông tin phù hợp, tự kiểm soát thời gian và tự đánh giá kết

quả còn hạn chế. Nếu nhiệm vụ học tập không rõ ràng hoặc học liệu quá dài, quá khó, học sinh dễ mất phương hướng, sao chép câu trả lời hoặc phụ thuộc vào người lớn.

Về phía giáo viên, một bộ phận giáo viên đã sử dụng công nghệ trong dạy học nhưng chưa phải lúc nào cũng gắn công nghệ với mục tiêu phát triển năng lực tự học. Một số hoạt động học tập số vẫn thiên về trình chiếu, minh họa hoặc luyện tập đơn lẻ; học sinh chủ yếu làm theo hướng dẫn có sẵn, chưa có nhiều cơ hội lựa chọn, lập kế hoạch, phản hồi và tự điều chỉnh. Bên cạnh đó, việc xây dựng tiêu chí đánh giá năng lực tự học còn chưa rõ ràng, dẫn đến giáo viên khó theo dõi sự tiến bộ của học sinh qua từng hoạt động.

Về phía gia đình, sự đồng hành của phụ huynh có ảnh hưởng lớn đến việc học của học sinh tiểu học trong môi trường số. Khi học sinh thực hiện nhiệm vụ ngoài lớp học, các em thường cần sự hỗ trợ về thiết bị, thời gian và môi trường học tập. Tuy nhiên, nếu phụ huynh hỗ trợ quá mức, làm thay hoặc kiểm soát toàn bộ quá trình học, học sinh sẽ khó hình thành tính độc lập. Ngược lại, nếu thiếu giám sát, học sinh có thể sử dụng thiết bị sai mục đích, mất tập trung hoặc tiếp cận nội dung không phù hợp.

Từ các vấn đề trên, có thể thấy phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học trong môi trường học tập số cần được tiếp cận như một quá trình giáo dục có hệ thống. Giáo viên cần xác định rõ mục tiêu, lựa chọn công cụ phù hợp, thiết kế nhiệm vụ vừa sức, hướng dẫn phương pháp tự học, tổ chức phản hồi và phối hợp với phụ huynh. Công nghệ không phải mục tiêu cuối cùng mà là phương tiện hỗ trợ quá trình hình thành phương pháp học tập chủ động cho học sinh.

2.3. Một số biện pháp đề xuất

2.3.1. Thiết kế nhiệm vụ học tập định hướng tự học

Nhiệm vụ học tập là điểm khởi đầu quan trọng để hình thành năng lực tự học. Muốn học sinh tự học, giáo viên không chỉ giao bài mà cần thiết kế nhiệm vụ có mục tiêu rõ, yêu cầu cụ thể, sản phẩm xác định và tiêu chí đánh giá dễ hiểu. Đối với học sinh tiểu học, mỗi nhiệm vụ nên trả lời được bốn câu hỏi: học để làm gì, cần làm những việc nào, hoàn thành sản phẩm gì và tự kiểm tra ra sao.

Trong môi trường số, giáo viên có thể xây dựng các nhiệm vụ gắn liền với học liệu số như xem một video, đọc một đoạn văn bản, quan sát hình ảnh, hoàn thành bài luyện tập trực tuyến, ghi lại điều đã học hoặc chuẩn bị câu hỏi cho tiết học sau. Ví dụ, trước khi học một nội dung mới, học

sinh được giao nhiệm vụ xem học liệu ngắn và trả lời ba câu hỏi: em đã biết gì, em chưa hiểu điều gì, em muốn hỏi thêm điều gì. Cách làm này giúp học sinh chuẩn bị tâm thế học tập và bước đầu hình thành thói quen tự xác định vấn đề.

Giáo viên cũng cần phân hóa nhiệm vụ theo mức độ. Với học sinh còn hạn chế, nhiệm vụ có thể kèm gợi ý cụ thể và tiêu chí đơn giản. Với học sinh khá hơn, nhiệm vụ có thể mở rộng theo hướng tìm ví dụ, trình bày cách làm, xây dựng sơ đồ hoặc chia sẻ kinh nghiệm học tập. Việc phân hóa giúp học sinh có cơ hội thành công ở mức phù hợp, từ đó hình thành động lực tự học bền vững.

2.3.2. *Hướng dẫn học sinh khai thác học liệu số an toàn và hiệu quả*

Học liệu số là nguồn lực quan trọng của môi trường học tập hiện nay, nhưng học sinh tiểu học chưa thể tự lựa chọn và đánh giá học liệu một cách độc lập. Vì vậy, giáo viên cần xây dựng danh mục học liệu phù hợp, có kiểm duyệt, gắn với mục tiêu bài học và hướng dẫn học sinh cách sử dụng. Học liệu nên ngắn gọn, trực quan, có ngôn ngữ phù hợp lứa tuổi và tránh quá nhiều yếu tố gây nhiễu.

Giáo viên có thể hướng dẫn học sinh theo quy trình ba bước: chọn đúng nguồn học liệu, học theo nhiệm vụ, ghi lại kết quả. Ở bước chọn nguồn, học sinh sử dụng học liệu do giáo viên giới thiệu hoặc nền tảng được nhà trường/phụ huynh cho phép. Ở bước học theo nhiệm vụ, học sinh không xem hoặc đọc một cách tự do mà thực hiện câu hỏi định hướng. Ở bước ghi lại kết quả, học sinh có thể hoàn thành phiếu học tập, ghi chú vào vở, chụp sản phẩm hoặc chia sẻ ngắn trong nhóm/lớp.

Bên cạnh đó, cần giáo dục học sinh về an toàn số ở mức độ phù hợp: không tự ý truy cập đường link lạ, không chia sẻ thông tin cá nhân, không sử dụng thiết bị quá thời gian quy định, biết báo với người lớn khi gặp nội dung không phù hợp. Những kỹ năng này không chỉ phục vụ học tập mà còn góp phần hình thành trách nhiệm công dân số từ sớm.

2.3.3. *Tổ chức hoạt động học tập kết hợp trực tiếp và số hóa*

Đối với học sinh tiểu học, môi trường học tập số cần được kết hợp với hoạt động trực tiếp trên lớp thay vì tách rời hoặc thay thế hoàn toàn. Mô hình phù hợp là giáo viên sử dụng công nghệ để chuẩn bị, hỗ trợ, mở rộng và phản hồi cho hoạt động học tập. Trong tiết học, học sinh vẫn cần được quan sát, trao đổi, thực hành, hợp tác và trình bày sản phẩm dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Có thể tổ chức hoạt động theo chu trình: chuẩn bị trước giờ học - học tập trên lớp - củng cố sau

giờ học. Trước giờ học, học sinh tiếp cận học liệu số ngắn hoặc nhiệm vụ chuẩn bị. Trên lớp, giáo viên tổ chức thảo luận, giải quyết vấn đề, thực hành hoặc chia sẻ sản phẩm. Sau giờ học, học sinh tự luyện tập, tự đánh giá hoặc hoàn thiện sản phẩm qua công cụ số. Chu trình này giúp học sinh thấy tự học là một phần của quá trình học, không phải hoạt động phụ thêm sau tiết học.

Trong quá trình tổ chức, giáo viên nên chú trọng hoạt động phản hồi. Học sinh cần được biết mình đã làm tốt điều gì, cần điều chỉnh điểm nào và có thể học tiếp như thế nào. Các công cụ số có thể hỗ trợ phản hồi nhanh qua bài luyện tập, câu hỏi trắc nghiệm, phiếu tự đánh giá hoặc sản phẩm trực tuyến. Tuy nhiên, phản hồi của giáo viên và bạn học vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc giúp học sinh hiểu ý nghĩa của kết quả và điều chỉnh cách học.

2.3.4. *Xây dựng công cụ tự đánh giá năng lực tự học*

Tự đánh giá là thành tố quan trọng của năng lực tự học. Nếu học sinh không biết tự kiểm tra kết quả và nhận ra mức độ hoàn thành nhiệm vụ, việc tự học dễ trở thành hình thức. Đối với học sinh tiểu học, công cụ tự đánh giá cần đơn giản, trực quan, có ngôn ngữ gần gũi và tập trung vào hành vi cụ thể.

Giáo viên có thể xây dựng bảng kiểm tự học gồm các tiêu chí như: em đã đọc kỹ yêu cầu; em đã hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian; em đã sử dụng học liệu theo hướng dẫn; em đã kiểm tra lại bài làm; em biết điều mình còn chưa hiểu; em đã hỏi bạn hoặc giáo viên khi cần hỗ trợ. Học sinh có thể đánh dấu theo ba mức: đã làm tốt, cần cố gắng thêm, cần được giúp đỡ. Bảng kiểm có thể sử dụng trên giấy hoặc chuyển thành biểu mẫu số tùy điều kiện lớp học.

Bên cạnh bảng kiểm, giáo viên có thể sử dụng nhật ký học tập ngắn. Mỗi tuần, học sinh trả lời một số câu hỏi: tuần này em đã học được điều gì; nhiệm vụ nào em tự làm tốt; nhiệm vụ nào em cần giúp đỡ; tuần sau em muốn cố gắng điều gì. Những câu hỏi này giúp học sinh hình thành thói quen suy nghĩ về quá trình học, đồng thời cung cấp thông tin để giáo viên điều chỉnh cách hỗ trợ.

2.3.5. *Tăng cường phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh*

Ở cấp tiểu học, phụ huynh là lực lượng hỗ trợ quan trọng đối với quá trình tự học của học sinh, nhất là khi hoạt động học tập có sử dụng thiết bị số ngoài lớp học. Tuy nhiên, sự hỗ trợ của phụ huynh cần đúng mức, tránh làm thay hoặc kiểm

soát quá chặt khiến học sinh mất cơ hội tự chủ. Giáo viên cần trao đổi rõ với phụ huynh về mục tiêu của nhiệm vụ tự học, thời lượng sử dụng thiết bị, cách hỗ trợ và cách khuyến khích con tự hoàn thành nhiệm vụ.

Nhà trường và giáo viên có thể cung cấp hướng dẫn ngắn cho phụ huynh: chuẩn bị không gian học tập yên tĩnh; nhắc con đọc yêu cầu trước khi làm; chỉ gợi ý khi con gặp khó khăn; khuyến khích con tự kiểm tra; không làm thay sản phẩm; quan sát thời lượng sử dụng thiết bị; phản hồi cho giáo viên khi con gặp vướng mắc. Khi phụ huynh hiểu đúng về tự học, sự đồng hành của gia đình sẽ trở thành điều kiện thuận lợi để học sinh hình thành thói quen học tập độc lập.

Bên cạnh đó, giáo viên cần lựa chọn nhiệm vụ học tập số phù hợp với điều kiện gia đình. Không nên giao nhiệm vụ đòi hỏi thiết bị phức tạp, thời gian dài hoặc yêu cầu phụ huynh hỗ trợ quá nhiều. Với những học sinh có điều kiện hạn chế, giáo viên cần có phương án thay thế như học liệu in, nhiệm vụ trên vở, làm việc theo nhóm hoặc sử dụng thiết bị ở trường khi có thể.

2.3.6. Bồi dưỡng năng lực số và năng lực thiết kế hoạt động tự học cho giáo viên

Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng tổ chức hoạt động tự học trong môi trường số. Do đó, phát triển năng lực tự học cho học sinh cần gắn với bồi dưỡng năng lực số và năng lực thiết kế sư phạm cho giáo viên. Giáo viên cần biết lựa chọn công cụ phù hợp, thiết kế học liệu số, xây dựng nhiệm vụ học tập, tổ chức phản hồi và đánh giá quá trình học tập của học sinh.

Việc bồi dưỡng giáo viên nên được triển khai theo hướng thực hành, gắn với bài học cụ thể. Tổ chuyên môn có thể lựa chọn một chủ đề, cùng xây dựng nhiệm vụ tự học, thiết kế học liệu số, soạn bảng kiểm tự đánh giá, tổ chức dạy thử và rút kinh nghiệm. Cách làm này giúp giáo viên tránh tình trạng học công nghệ rời rạc, thay vào đó biết sử dụng công nghệ để giải quyết vấn đề sư phạm cụ thể.

Ngoài ra, cần hình thành văn hóa chia sẻ học liệu và kinh nghiệm trong nhà trường. Mỗi giáo viên có thể đóng góp một số học liệu, phiếu học tập, bảng kiểm hoặc kịch bản hoạt động đã sử dụng hiệu quả. Kho học liệu chung nếu được quản lý tốt sẽ giảm tải cho giáo viên, đồng thời tạo sự thống nhất trong định hướng phát triển năng lực tự học cho học sinh.

III. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực tự học của học sinh tiểu học trong môi trường học tập số là yêu cầu cần thiết trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông và chuyển đổi số hiện nay. Đối với học sinh tiểu học, năng lực tự học cần được hình thành từng bước thông qua các hoạt động cụ thể, vừa sức, có định hướng và có phản hồi. Môi trường số tạo ra nhiều điều kiện thuận lợi để mở rộng học liệu, tăng cường luyện tập và hỗ trợ phản hồi, nhưng chỉ phát huy hiệu quả khi được đặt trong thiết kế sư phạm phù hợp.

Bài viết đã làm rõ một số vấn đề lí luận về năng lực tự học trong môi trường học tập số, nhận diện các khó khăn thực tiễn từ phía học sinh, giáo viên và gia đình, đồng thời đề xuất một số biện pháp khả thi đối với giáo viên tiểu học. Các biện pháp bao gồm thiết kế nhiệm vụ học tập định hướng tự học, hướng dẫn khai thác học liệu số, tổ chức hoạt động kết hợp trực tiếp và số hóa, xây dựng công cụ tự đánh giá, phối hợp với phụ huynh và bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên.

Trong thời gian tới, các biện pháp này cần được tiếp tục cụ thể hóa thành quy trình, tiêu chí và công cụ đánh giá phù hợp với từng môn học, từng khối lớp. Đồng thời, cần có khảo sát và thực nghiệm sư phạm ở phạm vi phù hợp để đánh giá mức độ tác động của các giải pháp đối với sự phát triển năng lực tự học của học sinh. Đây là hướng nghiên cứu có ý nghĩa thiết thực đối với việc nâng cao chất lượng dạy học tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.
- Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.
- Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên) (2002). Học và dạy cách học. Nxb Đại học Sư phạm.
- Zimmerman, B. J. (2002). Becoming a self-regulated learner: An overview. *Theory Into Practice*, 41(2), 64-70.
- Pintrich, P. R. (2000). The role of goal orientation in self-regulated learning. In M. Boekaerts, P. R. Pintrich, & M. Zeidner (Eds.), *Handbook of Self-Regulation*. Academic Press.